

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN SSG

----- 80 03 -----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 05 tháng 07 năm 2018



**QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SSG (“QUY CHẾ”)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014;
- Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn SSG sửa đổi ngày 01/10/2016.

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi, đối tượng và mục đích áp dụng

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (“Đại hội”) của Công ty cổ phần Tập đoàn SSG (“Công ty”).
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp (gọi chung “Đại biểu”) và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3 Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của SSG có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, Điều lệ của SSG và quy định hiện hành của pháp luật
- 1.4 Việc tuân thủ thực hiện theo quy chế này nhằm đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của SSG diễn ra đúng quy định và thành công.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

2.1 Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản

của một hoặc nhiều cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được người đại diện của tổ chức có tên trong danh sách sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (*theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng của Công ty tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông*) đều có quyền tham dự Đại hội.

Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải theo mẫu của SSG và phải tuân thủ các quy định dưới đây:

- (i) Nếu cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác tham dự thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền; hoặc
- (ii) Nếu cổ đông là tổ chức ủy quyền cho người khác tham dự thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền hoặc của người đại diện theo pháp luật của tổ chức và người được ủy quyền.

2.2 Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu do SSG phát hành;
- b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
- c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và cung cấp các tài liệu kèm theo;
- d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận một (01) Thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- e. Cổ đông, người được ủy quyền tham dự đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3 Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và hoàn tất việc đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông trước khi vào phòng Đại hội.
- b. Ăn mặc lịch sự, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng hoặc nói to trong phòng Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc không để chế độ chuông

và vui lòng ra khỏi phòng Đại hội nếu phải trả lời điện thoại.

- c. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm, ghi hình trong suốt thời gian diễn ra Đại hội. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và chỉ được ghi âm, ghi hình nếu có sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch.
- d. Phát biểu và biểu quyết, ghi phiếu biểu quyết, bỏ phiếu biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Điều lệ, quy chế và của Ban tổ chức Đại hội; đồng thời chấp hành, tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội.
- e. Trong suốt thời gian diễn ra Đại hội, Đại biểu phải nghiêm túc chấp hành theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch và tuân thủ theo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế này và phải tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
- f. Cổ đông hoặc người đại diện dự họp của cổ đông đã được phát phiếu biểu quyết nhưng tại thời điểm biểu quyết để thông qua một hoặc một số nội dung tương ứng mà người này không có mặt tại Đại hội và/hoặc không biểu quyết theo quy định, không bỏ phiếu thì phiếu biểu quyết của người này tại lần biểu quyết này sẽ bị coi là trường hợp không hợp lệ và sẽ không được tính vào kết quả kiểm phiếu và kết quả biểu quyết như quy định tại khoản (c) Điều 10.1 dưới đây.
- g. Các Đại biểu tham dự Đại hội phải tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi..)

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- 3.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau:
 - a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến tham dự Đại hội: Yêu cầu cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
 - b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác phục vụ cho Đại hội; hoặc
 - c. Từ chối phát Thẻ biểu quyết cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp nếu không cung cấp hồ sơ theo quy định tại khoản a điều này.
 - d. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:
 - Trước khi khai mạc Đại hội;
 - Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký

030
CỔ
CỔ
TÀI
S
4 THAM

tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp) hoặc theo yêu cầu của Chủ tọa Đại hội.

- 3.2 Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- 4.1 Ban kiểm phiếu gồm 1 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.
- 4.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các Đại biểu cách sử dụng Thẻ biểu quyết, thẻ thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu;
- 4.3 Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
- 4.4 Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
- 4.5 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban thư ký

- 5.1 Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa điều khiển Đại hội; Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng điều khiển cuộc họp thì các thành viên HĐQT còn lại bầu ra một trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp HĐQT không bầu được Chủ tọa thì thành viên HĐQT có chức vụ cao nhất có mặt sẽ điều khiển Đại hội để chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.

- 5.2 Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- 5.3 Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
- 5.4 Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn SSG) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
- 5.5 Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
- 5.6 Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.
- 5.7 Ban thư ký có chức năng lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

CHƯƠNG III: THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành Đại hội

- 6.1 Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để họp Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự đại hội chưa đại diện đủ cho 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.
- 6.2 Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông lần 2 sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7: Tiến hành Đại hội

- 7.1 Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
- 7.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.
- 7.3 Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8: Thông qua Quyết định của Đại hội

- 8.1 Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội;
- 8.2 Riêng đối với các vấn đề sau đây phải được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ

đồng đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại cuộc họp Đại hội:

- Loại và số lượng cổ phần chào bán của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty.

8.3 Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.

Điều 9: Thẻ biểu quyết.

- 9.1 Thẻ biểu quyết phát cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp có ghi mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết và các nội dung chính cần thông qua tại Đại hội. Thẻ biểu quyết phải được đóng dấu tròn của Công ty.
- 9.2 Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội;

Điều 10: Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội.

- 10.1 Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết. Việc biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Chủ tọa và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.
- 10.2 Cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

Điều 11: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- 11.1 Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu.
- 11.2 Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
- Thành phần Ban kiểm phiếu;
- Tổng số Cổ đông có quyền biểu quyết tham gia dự họp;
- Tổng số Cổ đông có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu;
- Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ;
- Số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng vấn đề.
- Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu và xác nhận của đại diện BKS và đại diện cổ đông.

Điều 12: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giao Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội mới được quyền phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi nhận vào Biên bản cuộc họp.

Điều 13: Biên bản Đại hội

- 13.1 Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản đại hội.
- 13.2 Biên bản Đại hội phải được Thư ký lập Biên bản đọc trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;
- 13.3 Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty
- 13.4 Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

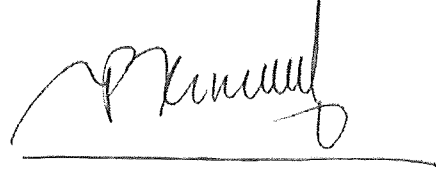
- 14.1. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày tổ chức Đại hội, việc gửi Nghị quyết của Đại hội có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.
- 14.2. Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Điều 147 Luật Doanh nghiệp.



Điều 15: Hiệu lực thi hành của Quy chế

- 15.1. Quy chế này gồm III Chương, 15 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;
- 15.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG